

Số: 7718/SYT-VP
V/v triển khai thực hiện kê
khai tài sản, thu nhập năm
2022 và những năm tiếp theo

Đồng Nai, ngày 24 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

Căn cứ Văn bản số 15444/UBND-THNC ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.

Sở Y tế yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc (*sau đây gọi chung là cơ quan chủ quản của người có nghĩa vụ kê khai*) triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 và những năm tiếp theo, như sau:

I. KÊ KHAI LẦN ĐẦU

Việc kê khai lần đầu đối với trường hợp trước đây không thuộc đối tượng kê khai khi được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Bước 1. Hướng dẫn kê khai

Cơ quan chủ quản của người có nghĩa vụ kê khai hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai.

Bước 2. Tổ chức kê khai

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm phải lập **02 bản** kê khai theo Phụ lục I của Nghị định 130/2020/NĐ-CP và gửi bản kê khai cho cơ quan chủ quản của người có nghĩa vụ kê khai; Cơ quan chủ quản của người có nghĩa vụ kê khai lập sổ theo dõi kê khai, nhận và quản lý bản kê khai (*Mẫu 01*).

Người có nghĩa vụ kê khai phải hoàn thành kê khai chậm nhất là **10 ngày** kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác.

Bước 3. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập

Cơ quan chủ quản của người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý bản kê khai. Người được cơ quan giao khi tiếp nhận bản kê khai phải kiểm tra tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai. Sau đó ký và ghi rõ họ tên, ngày tháng năm nhận bản kê khai ở trang cuối cùng của bản kê khai (*không phải ký vào từng trang*).

Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì cơ quan, tổ chức, đơn vị yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng;

Việc bàn giao bản kê khai cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai phải lập sổ theo dõi việc giao bản kê khai (*Mẫu 02*).

Về thời gian: trong thời hạn **20 ngày** kể từ ngày nhận được bản kê khai, cơ quan chủ quản của người có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao **01 bản** kê khai cho Thanh tra tỉnh (thông qua Sở Y tế).

Bước 4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Bản kê khai được công khai chậm nhất là **05 ngày** kể từ ngày cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao bản kê khai cho Thanh tra tỉnh.

Nội dung, hình thức, thời gian công khai thực hiện theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

II. KÊ KHAI HÀNG NĂM

Việc kê khai hàng năm được quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, cụ thể kê khai hàng năm được thực hiện đối với những trường hợp sau đây:

- Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên.
- Người quy định tại Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, cụ thể:
 - + Các ngạch công chức và chức danh sau đây: Kế toán viên; Thanh tra viên.
 - + Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Việc kê khai phải hoàn thành **trước ngày 31 tháng 12 của năm**.

Biểu mẫu, quy trình, thủ tục thực hiện tương tự như kê khai lần đầu hướng dẫn ở trên.

III. KÊ KHAI BỔ SUNG

Kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành **trước ngày 31 tháng 12 của năm** có biến động về tài sản, thu nhập.

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo Phụ lục II của Nghị định 130/2020/NĐ-CP về quy trình, thủ tục thực hiện tương tự như kê khai lần đầu hướng dẫn ở trên.

IV. KÊ KHAI PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁN BỘ

Kê khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện đối với những trường hợp sau đây:

1. Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là **10 ngày** trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác;

2. Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018. Thời điểm kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.

Trên đây là một số nội dung về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập theo Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ thực hiện./.

Lưu ý

1. Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai hàng năm, kê khai bổ sung nộp về Sở Y tế **trước ngày 03/12 của năm (Mẫu 03)**.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai hàng năm, kê khai bổ sung, cơ quan chủ quản của người có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao **01 bản** kê khai cho Thanh tra tỉnh (thông qua Sở Y tế) **trước ngày 20/01 năm sau**.

2. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập ghi rõ phương thức kê khai theo quy định tại Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng. Kê khai lần đầu thì không phải kê khai Mục III về “Biến động tài sản, thu nhập; giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm”, không tự ý thay đổi tên gọi, thứ tự các nội dung quy định tại mẫu này. Người kê khai phải ký ở từng trang và ký, ghi rõ họ tên ở trang cuối cùng của bản kê khai.

3. Trường hợp đã thuộc đối tượng kê khai hàng năm thì chỉ làm bản kê khai hàng năm, không phải làm bản kê khai bổ sung.

4. Các trường hợp có phát sinh kê khai về công tác cán bộ trong năm phải gửi 01 bản về cơ quan kiểm soát tài sản để quản lý.

5. Trường hợp trong năm không có phát sinh kê khai tài sản phục vụ công tác cán bộ, khi kê khai hằng năm hoặc bổ sung thì so sánh tăng, giảm với bản kê khai gần nhất. Trường hợp trong năm có phát sinh kê khai tài sản phục vụ công tác cán bộ thì so sánh tăng, giảm với bản kê khai gần nhất phục vụ công tác cán bộ.

Trên đây là một số nội dung về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập theo Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, Sở Y tế triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 và những năm tiếp theo. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Quang Trung

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN THU NHẬP
NĂM**

Mẫu 01

Số TT	Họ và tên người có nghĩa vụ KKTS	Chức vụ	Đơn vị công tác (phòng, ban)	Lần 01			Lần 02,03, ...				Lần cuối cùng			Số trang của bản kê khai
				Ngày gửi bản KKTS cho bộ phận phụ trách (lần 01)	Người có nghĩa vụ nhận bản KKTS ký xác nhận	<u>Người có nghĩa vụ KKTS ký xác nhận</u>	Ngày người có nghĩa vụ nhận bản KKTS yêu cầu chỉnh sửa	Ngày gửi bản KKTS cho bộ phận phụ trách (lần 02,03,...)	Người có nghĩa vụ nhận bản KKTS ký xác nhận	<u>Người có nghĩa vụ KKTS ký xác nhận</u>	Ngày gửi bản KKTS cuối cùng cho bộ phận phụ trách	Người có nghĩa vụ nhận bản KKTS ký xác nhận	<u>Người có nghĩa vụ KKTS ký xác nhận</u>	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

Đồng Nai, ngày tháng năm 20
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
BÀN GIAO BẢN KÊ KHAI CHO THANH TRA TỈNH
NĂM**

Mẫu 02

Số TT	Họ và tên người có nghĩa vụ KKTS	Chức vụ	Đơn vị công tác (phòng, ban)	Lần kê khai	Số điện thoại liên lạc	Email
I	Kê khai lần đầu					
...				Lần đầu		
II	Kê khai hàng năm					
...				Hàng năm		
III	Kê khai bổ sung					
...				Bổ sung		
IV	Phục vụ công tác cán bộ					
...				Phục vụ công tác cán bộ		

Đồng Nai, ngày tháng năm 20
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

**NGƯỜI GIAO CÁC BẢN KÊ KHAI
TÀI SẢN THU NHẬP (CƠ QUAN
QUẢN LÝ NGƯỜI KÊ KHAI)
(BÊN GIAO)**

**NGƯỜI NHẬN CÁC BẢN KÊ KHAI
TÀI SẢN THU NHẬP (THANH TRA
TỈNH) (BÊN NHẬN)**

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
KÊ KHAI HÀNG NĂM VÀ KÊ KHAI BỔ SUNG NĂM**

(Đính kèm Văn bản số ngày tháng năm của)

Mẫu 03

Số TT	Họ và tên người có nghĩa vụ KKTS	Chức vụ	Đơn vị công tác (phòng, ban)	Lần kê khai (Bổ sung hoặc hàng năm)	Số điện thoại liên lạc	Email
I	Kê khai hàng năm					
...				Hàng năm		
II	Kê khai bổ sung					
...				Bổ sung		

Lập bảng

Đồng Nai, ngày tháng năm 20
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

SĐT: